

Số: 82 /GP-UBND

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 12 năm 2016

GIẤY PHÉP THẨM DÒ NƯỚC DƯỚI ĐẤT

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV ĐẾN	Số: 11192
	Ngày: 22/12/16
	Chuyên:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép thẩm dò nước dưới đất của hộ dân Nguyễn Thị Thay đề ngày 20/6/2016 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 4405/STNMT-TNN ngày 12/12/2016, kèm theo văn bản số 4404/TĐHS-STNMT ngày 12/12/2016 thẩm định thiết kế giếng thăm dò nước dưới đất của hộ dân Nguyễn Thị Thay tại khu vực Đồng Trên, xã An Hải, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép hộ dân Nguyễn Thị Thay thăm dò nước dưới đất phục vụ cấp nước sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích thiết kế giếng khoan: Đánh giá lưu lượng, chất lượng nước dưới đất phục vụ cung cấp nước sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp.

2. Quy mô thiết kế giếng khoan: 01 giếng khoan với lưu lượng thăm dò dự kiến khoảng 25m³/ngày đêm.

3. Vị trí thiết kế giếng khoan: Khu vực Đồng Trên, xã An Hải, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi và có toạ độ theo hệ toạ độ VN2000 (kinh tuyến trực 108 độ múi chiều 3 độ) như sau: X (m): 1701.893; Y (m): 619.947.

4. Tầng chứa nước thiết kế giếng thăm dò: Phun trào bazan (bQ₂).

5. Khối lượng các hạng mục thăm dò chủ yếu gồm

- Số hóa bản đồ địa hình khu vực thăm dò tỉ lệ 1:5.000;

- Đo và xác định chính xác tọa độ, độ cao công trình thăm dò ở thực địa;
- Khoan 01 giếng với độ sâu dự kiến không quá 40m/giếng;
- Đường kính giếng $\phi = 114\text{mm}$;
- Bơm thổi rửa: 01 - 03 ca máy;
- Hút nước thí nghiệm: 03 ca máy/giếng;
- Phân tích 01 mẫu nước và 01 mẫu đất đá.

6. Thời hạn của giấy phép: 01 tháng kể từ ngày được cấp phép thăm dò.

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với hộ dân Nguyễn Thị Thay

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 Giấy phép này.

2. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 4, Điều 14 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ.

3. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến thiết kế, thi công công trình thăm dò.

4. Chịu sự kiểm tra, giám sát của UBND xã An Hải, UBND huyện Lý Sơn và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND huyện Lý Sơn định kỳ và đột xuất kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện nội dung Điều 1 và Điều 2 Giấy phép này của hộ dân Nguyễn Thị Thay. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND huyện Lý Sơn; Chủ tịch UBND xã An Hải; Hộ dân Nguyễn Thị Thay và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- VPUB: PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(tnh632).



Đặng Văn Minh